

Số: 49/2026/QĐST-DS

Đồng Nai, ngày 14 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 141/2026/TLST-DS ngày 30 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Đinh Thị T, sinh năm: 1976

Địa chỉ: Ấp P, xã X, thành phố Đ.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Lê Bá Đ, sinh năm: 1988

Địa chỉ: khu phố T, phường X, thành phố Đ.

Là người đại diện theo uỷ quyền. (*Văn bản uỷ quyền ngày 10/4/2026*)

- *Bị đơn*: Ông Phạm Trọng T1, sinh năm: 1973

Địa chỉ: Ấp P, xã X, thành phố Đ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Phạm Trọng T1 có nghĩa vụ trả cho bà Đinh Thị T số tiền đặt cọc là 400.000.000 đồng (*Bốn trăm triệu đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thanh toán theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2.2. Về án phí: Bà Đinh Thị T phải nộp 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*) theo biên lai thu số 0006786 ngày 26 tháng 3 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đ (Nay là Thi hành án dân sự thành phố Đ).

Hoàn trả cho bà Đinh Thị T số tiền là 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*).

Ông Phạm Trọng T1 phải nộp 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Đồng Nai;
- VKSND thành phố Đồng Nai;
- VKSND khu vực 6 - Đồng Nai;
- THADS thành phố Đồng Nai;
- PTHADS khu vực 6 - Đồng Nai;
- Các đương sự;
- Hồ sơ;
- Án văn.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Quỳnh Hương